

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2022/DS-ST

Ngày 12-7-2022

V/v *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Nguyệt Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Minh Lý;

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Hoài - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 86/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2022/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 53/2022/QĐST-DS ngày 20/6/2022, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1975; địa chỉ thường trú: Số K245/67, tổ 67, khu phố 8, phường Chánh N, thành phố T, tỉnh Bình D.

Người đại diện hợp pháp: Bà Lê Hoàng N, sinh năm 1990; địa chỉ: Số 06, đường ĐX 001, khu 4, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Là người đại diện theo uỷ quyền, văn bản uỷ quyền ngày 16/02/2022. Có mặt.

**2. Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Ái L, sinh năm 1988; địa chỉ thường trú: Số 523/8, đường Cách Mạng Tháng T, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* *Tại đơn khởi kiện ngày 16 tháng 02 năm 2022, quá trình tham gia tố tụng người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn bà Lê Hoàng N trình bày:* Do cần tiền để kinh doanh nên đầu năm 2022 bà Nguyễn Thị Ái L có vay của bà Nguyễn Thị Kim O số tiền 1.000.000.000 đồng. Hai bên có lập hợp đồng vay tiền ngày 04/01/2022, thời hạn vay là 03 tháng tính từ ngày 04/01/2022 đến ngày 04/4/2022,

hai bên có thoả thuận lãi suất theo mức lãi suất của ngân hàng, việc thoả thuận trả lãi được thực hiện vào ngày 04 tây hàng tháng. Ngoài ra, hợp đồng còn thể hiện trong thời hạn vay, nếu bà L không thực hiện đóng lãi hàng tháng quá 10 ngày thì bà O có quyền khởi kiện. Kể từ khi nhận đủ số tiền vay, bà L không trả tiền lãi vay và sau khi hết hợp đồng bà L cũng không trả lại số tiền nợ gốc. Nay bà O khởi kiện yêu cầu bà L phải trả lại số tiền nợ gốc đã vay 1.000.000.000 đồng và tiền lãi vay theo thoả thuận từ ngày 04/01/2022 đến ngày 04/4/2022 với mức lãi suất 1,67%/tháng số tiền lãi là 50.000.000 đồng và tiền lãi chậm thanh toán tính từ ngày 05/4/2022 đến ngày 12/7/2022 với mức lãi 0,83%/tháng tương đương số tiền là 26.836.667 đồng. Tổng số tiền gốc và lãi bà O yêu cầu bà L phải trả là 1.076.836.667 đồng.

- Quá trình tố tụng, bà Nguyễn Thị Ái L đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý, triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 31/5/2022, tham gia phiên tòa vào ngày 20/6/2022 và ngày 12/7/2022 nhưng bà Nguyễn Thị Ái L vắng mặt không có lý do.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Từ khi thụ lý vụ án đến khi khai mạc phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định. Các đương sự đã thực hiện đúng và đầy đủ về quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định pháp luật, Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục hay bổ sung gì khác. Về nội dung: Nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, đối với bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do là chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục hay bổ sung gì khác. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Bị đơn bà Nguyễn Thị Ái L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa vào các ngày 20/6/2022 và 12/7/2022 nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do nên căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Ngày 04/01/2022, bà Oanh có cho bà L mượn số tiền 1.000.000.000 đồng, việc cho mượn có thời hạn 03 tháng, hai bên viết Hợp đồng vay tiền huy động vốn ngày 04/01/2022. Tại điều 4 của hợp đồng hai bên thoả thuận "...trong thời hạn vay, nếu bên B không thực hiện nghĩa vụ đóng lãi hàng tháng quá 10 ngày thì bên A có quyền kiện dân sự...". Sau khi bà L mượn tiền

của bà O nhưng bà L không thực hiện việc trả tiền lãi vay hàng tháng là đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Quá trình tố tụng, bà L đã được Tòa án niêm yết giấy triệu tập hợp lệ và thông báo tìm kiếm tại nơi cư trú của bà L để tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do và không có văn bản nào thể hiện ý kiến của bà L về việc không thừa nhận chữ ký của mình trong Hợp đồng vay tiền huy động vốn ngày 04/01/2022 và cũng không xuất trình được chứng cứ chứng minh đã thanh toán khoản nợ trên cho bà O. Bà T khởi kiện yêu cầu bà L phải trả số nợ gốc 1.000.000.000 đồng là có cơ sở chấp nhận. Đối với số tiền lãi 76.836.667 đồng, trong đó tiền lãi vay theo thỏa thuận từ ngày 04/01/2022 đến ngày 04/4/2022 với mức lãi suất 1,67%/tháng với số tiền lãi là 50.000.000 đồng và tiền lãi chậm thanh toán tính từ ngày 05/4/2022 đến ngày 12/7/2022 với mức lãi 0,83%/tháng tương đương số tiền là 26.836.667 đồng. Về yêu cầu tính lãi của nguyên đơn: Nguyên đơn yêu cầu tính lãi vay theo thỏa thuận trong hợp đồng vay là lãi suất theo mức lãi của ngân hàng là 1,67%/tháng tính từ ngày 04/01/2022 đến ngày 04/4/2022 tương đương số tiền lãi 50.000.000 đồng và lãi chậm thanh toán từ ngày 05/4/2022 đến ngày 12/7/2022 với mức lãi suất 0,83%/tháng tương đương với số tiền 26.836.667 đồng hai yêu cầu tính lãi này của nguyên đơn phù hợp theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự và Khoản 1 Điều 5 Nghị Quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu tính lãi của nguyên đơn.

[3] Từ những phân tích trên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và lời trình bày của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Về án phí sơ thẩm và chi phí đăng báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú: Bà Nguyễn Thị Kim O không phải chịu, bà Nguyễn Thị Ái L phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, Điều 35, Điều 146, Điều 147, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 410, Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468, Điều 292, Điều 295, Điều 298, Điều 299, Điều 317, Điều 319 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim O về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Ái L.

1.1. Buộc bà Nguyễn Thị Ái L có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Kim O số tiền nợ gốc 1.000.000.000 đồng, tiền lãi vay là 50.000.000 đồng và tiền lãi

chậm thanh toán là 26.836.667 đồng. Tổng số tiền bà Nguyễn Thị Ái L phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim O là 1.076.836.667 đồng.

1.2. Kể từ ngày 13/7/2022 nếu người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Án phí sơ thẩm và chi phí đăng thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú: Bà Nguyễn Thị Kim O không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Kim O số tiền 21.750.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001014 ngày 08/3/2022 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Thủ Dầu Một. Bà Nguyễn Thị Ái L phải chịu 44.305.100 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 4.514.000 đồng chi phí đăng thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú để trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim O.

3. Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự ./.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP.TDM;
- Thi hành án TP.TDM;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Đương sự;
- Lưu VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Phan Thị Nguyệt Ánh**